

# CHÍNH SÁCH KINH TẾ MỚI CỦA V.I. LÊ-NIN VỚI VIỆC VẬN DỤNG CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TRONG QUÁ TRÌNH THỰC HIỆN NỀN KINH TẾ THỊ TRƯỜNG ĐỊNH HƯỚNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA

*NEW ECONOMIC POLICY OF V.I.LENIN WITH THE APPLICATION  
OF THE VIETNAM COMMUNIST PARTY IN THE IMPLEMENTATION  
OF THE SOCIALIST-ORIENTED MARKET ECONOMY*

VŨ VĂN GẦU(\*)

**TÓM TẮT:** Chính sách kinh tế mới của V.I.Lê-nin được công bố cách đây một thế kỷ, song những lời dạy của Người vẫn là ánh hào quang soi sáng cho các quốc gia sản xuất tiểu nông bằng con đường quá độ gián tiếp đi lên chủ nghĩa xã hội. Trên cơ sở kế thừa tiền đề lý luận của Chính sách kinh tế mới, từ thực tiễn đổi mới hơn 30 năm qua, Đảng ta đã vận dụng sáng tạo, bổ sung phát triển lý luận về kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa của V.I.Lê-nin. Nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam là chủ trương đúng đắn của Đảng ta, nhờ đó đã đưa nước ta “từ một nước nghèo đói, ngày nay Việt Nam đã vươn lên trở thành nước có thu nhập trung bình, đời sống nhân dân không ngừng được cải thiện, nâng cao, nhiều thành tựu về phát triển kinh tế - xã hội được cộng đồng quốc tế ghi nhận, đánh giá cao” [9, tr.4].

**Từ khóa:** Chính sách kinh tế mới; Đảng Cộng sản Việt Nam; kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

**ABSTRACT:** The new economic policy of V.I.Lenin was announced one century ago, but his teachings are still a light that illuminates the small agricultural producing nations through an indirect transition to the Socialist. On the basis of inheriting the theoretical premise of the New Economic Policy, from the practice of innovation over the past 30 years, our Party has applied creatively and supplemented, developed the theory of the socialist-oriented market economy of V.I.Lenin. The socialist-oriented market economy in Vietnam is the right policy of our Party, thereby bringing our country “from a poor, impoverished country, today Vietnam has become a country with the average income, people’s lives are constantly being improved, better, many achievements in socio-economic development have been recognized and appreciated by the international community”.

**Key words:** New economic policy; NEP; Vietnam Communist Party; socialist-oriented market economy.

## 1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Chính sách kinh tế mới của V.I.Lê-nin (NEP) được công bố cách đây một thế kỷ, nhưng tư tưởng cơ bản của nó là “cầm nang

thần kỳ” đối với bất kỳ quốc gia nào đang hướng tới các giá trị xã hội chủ nghĩa. Nội dung của Chính sách kinh tế mới là cốt lõi trong ý tưởng của V.I.Lê-nin về một con đường

---

(\*) PGS.TS. Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn – Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, vuvangau65@gmail.com, Mã số: TCKH25-16-2021

mới nhằm xây dựng xã hội chủ nghĩa trong hoàn cảnh đặc thù của nước Nga, một nước tiểu nông, lại bị chiến tranh làm cho kiệt quệ. Tư tưởng chủ đạo của Chính sách kinh tế mới có ý nghĩa sâu sắc mà thực chất, đó là việc xây dựng nền kinh tế hàng hóa vận động theo cơ chế thị trường tiến lên xã hội chủ nghĩa trong suốt một thời kỳ lịch sử lâu dài, thời kỳ quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa cộng sản.

Việt Nam từ một nước với nền kinh tế tiểu nông nhất thiết phải trải qua một thời kỳ quá độ gián tiếp để đi lên xã hội chủ nghĩa thông qua chủ nghĩa tư bản nhà nước, là mắt xích trung gian giữa sản xuất nhỏ và xã hội chủ nghĩa, là phương pháp để phát triển nhanh chóng lực lượng sản xuất, đồng thời thực hiện kiểm kê, kiểm soát.

Năm 1986, bước vào thời kỳ đổi mới, Đảng Cộng sản Việt Nam đã xác định trước hết là đổi mới tư duy kinh tế, đổi mới tư duy là trở về với những nguyên tắc của Chính sách kinh tế mới mà V.I.Lê-nin đã vạch ra. Thực tiễn công cuộc đổi mới ở Việt Nam chứng minh rằng trong thời gian qua, dù phải vượt qua muôn ngàn khó khăn, kinh tế tăng trưởng, xã hội ổn định, *“tốc độ tăng trưởng GDP đạt trên 7% thuộc nhóm các nước có mức tăng trưởng cao nhất khu vực và thế giới”* [1, tr.3].

## 2. NỘI DUNG

### 2.1. Bối cảnh ra đời và tính tất yếu của Chính sách kinh tế mới của V.I.Lê-nin

Chiến tranh thế giới 1914-1918 và nội chiến diễn ra 1918-1921 làm cho 3/4 lãnh thổ của nước Cộng hòa Xô viết, những vùng sản xuất lương thực và sản xuất nguyên liệu quan trọng bị bọn đế quốc và bọn phản loạn chiếm đóng nên việc cung cấp lương thực cực kỳ khó khăn. Đất nước lâm vào cảnh đói kém, nạn thiếu nhiên liệu trầm trọng, đa số xí nghiệp nằm không, nhiều tuyến đường ngừng hoạt động. Tình hình kinh tế vô cùng gay go làm cho tình hình chính trị trở nên rất phức tạp.

Bị thất bại trong cuộc chiến tranh công khai chống lại chính quyền Xô viết, giai cấp tư sản thế giới vạch ra những kế hoạch hòng bóp nghẹt về mặt kinh tế. Trước sự khủng hoảng về kinh tế và chính trị của nước Nga, V.I.Lê-nin buộc phải dùng mọi biện pháp để thu mua lương thực và nguyên liệu công nghiệp nhằm cứu cách mạng, cứu chính quyền Xô viết. Vì thế, kế hoạch quá độ lên chủ nghĩa xã hội do V.I.Lê-nin đề ra mùa xuân năm 1918 bị dừng lại và thay vào đó là chính sách cộng sản thời chiến. Khi thực hiện chính sách này, V.I.Lê-nin nhận thấy tính hai mặt của nó. Về mặt chính trị nó đã đánh thắng kẻ thù trong và ngoài nước, giữ vững chính quyền Xô viết, vì vậy nó “có công”; nhưng về mặt kinh tế, trong việc cải tạo nền kinh tế, xây dựng nền kinh tế mới, chính sách đó là một sai lầm, vì nó “không kết hợp với kinh tế nông dân”.

Mùa xuân 1921, mùa màng thất bát làm cho quần chúng lao động thêm điêu đứng, việc cung cấp lương thực cho công nhân và nhân dân thành phố đã phải nhiều lần giảm định suất. Bên cạnh đó, do lãng phí trong xây dựng và sự gián đoạn trong vận tải đường sắt vì thiếu nhiên liệu đã xảy ra đình công ở nhiều nhà máy. Số đông công nhân do đói kém và nhà máy ngừng sản xuất đã ùn ùn kéo về nông thôn gây nên nạn đói cơ lương thực. Chính quyền Xô viết đứng trước nguy cơ về kinh tế và chính trị nghiêm trọng chưa từng có. Tháng 3-1921 đã xảy ra cuộc bạo động của thủy thủ và nông dân ở Crônxtát (Kronstadt).

Thực tiễn đã chứng minh rằng, trong điều kiện lúc đó, nước Nga không thể ưu tiên phát triển đại công nghiệp, đặc biệt là công nghiệp nặng. V.I.Lê-nin đã nhấn mạnh rằng, *“vấn đề cấp thiết hiện nay là dùng những biện pháp có thể để phục hồi ngay những lực lượng sản xuất của kinh tế nông dân. Chỉ có bằng con đường ấy chúng ta mới có thể cải thiện được đời sống của công nhân, muốn cải thiện đời sống của công nhân thì*

*phải có bánh mì và nhiên liệu, nhằm tăng cường được liên minh công nông”* [6, tr.262-263].

Trong tác phẩm bàn về thuế lương thực, V.I.Lê-nin đã luận chứng một cách đầy đủ về những căn cứ và tính tất yếu phải thực hiện chính sách kinh tế mới, Người chỉ rõ rằng: *“nông dân rất không hài lòng về chế độ trưng thu lương thực trong thời kỳ cộng sản thời chiến, họ không muốn tiếp tục sống theo kiểu cũ nữa, cần phải suy nghĩ lại chính sách đối với người nông dân. Người nói, muốn cải tạo tiểu nông cần phải khôi phục và phát triển đại công nghiệp, cần xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật, nhưng trước mắt khi mà công nghiệp bị phá hoại nghiêm trọng cần phải có hàng chục năm để cung cấp số lượng lớn máy kéo cho nông nghiệp và thực hiện điện khí hóa. Vì vậy, chúng ta cần phải chung sống lâu dài với tiểu nông, cần phải làm bạn nhiều năm với tiểu nông”* [6, tr.31-32].

Với năng lực tư duy biện chứng và trên cơ sở tổng kết thực tiễn của nước Nga lúc đó, V.I.Lê-nin không chỉ nhận thức lại chính sách đối với tiểu nông và tìm ra một hình thức liên minh với tiểu nông, mà còn phải thay đổi căn bản suy nghĩ về cơ sở của chính sách kinh tế, về công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội thích ứng với một đất nước mà kinh tế tiểu nông chiếm ưu thế. Những điều kiện để thay đổi chính sách thời chiến, thực hiện chính sách kinh tế mới đã chín muồi và trở thành tất yếu. Ông khẳng định, đưa chính sách kinh tế mới để xây dựng cơ sở kinh tế của chủ nghĩa xã hội đó là nhiệm vụ của những người cộng sản Xô viết *“chúng ta đưa chủ nghĩa xã hội vào cuộc sống hàng ngày. Đó là nhiệm vụ lúc này, đó là nhiệm vụ của thời đại chúng ta... từ một nước Nga của chính sách kinh tế mới sẽ nảy sinh ra nước Nga xã hội chủ nghĩa”* [8, tr.357-358]. Chính sách kinh tế mới được V.I.Lê-nin tuyên bố chính thức tại Đại hội X Đảng Cộng sản Nga (từ ngày 8 đến 16 tháng 3 năm 1921).

## **2.2. Nội dung cơ bản và ý nghĩa của Chính sách kinh tế mới**

Nội dung chủ yếu của Chính sách kinh tế mới là xây dựng khối liên minh chặt chẽ giữa giai cấp công nhân và nông dân, cần phải đảm bảo sự liên minh công nông vững chắc về kinh tế, liên minh kinh tế giữa thành thị và nông thôn, coi đó là nguyên tắc tối cao của chính quyền vô sản, là cơ sở của chính quyền Xô viết, là điều kiện quan trọng nhất để xây dựng chủ nghĩa xã hội thắng lợi [6].

Nội dung này mang tính chiến lược của Chính sách kinh tế mới. Khi xác định phương pháp và phương thức cụ thể trong chính sách kinh tế của chuyên chính vô sản, V.I.Lê-nin chỉ rõ rằng, *“Chính sách kinh tế mới là sự tiếp tục và phát triển kế hoạch đã xây dựng những cơ sở của nền kinh tế xã hội chủ nghĩa đã được vạch ra vào mùa xuân năm 1918. Chú ý hoàn cảnh đặc biệt năm 1921, V.I.Lê-nin đã nghiên cứu một cách tối đa về lợi dụng kinh tế thị trường và thương nghiệp. Những hình thức liên hệ giữa công nghiệp và nông nghiệp đã được xác định dần dần trên cơ sở kinh nghiệm”* [6].

Theo đó, V.I.Lê-nin chỉ ra nội dung có ý nghĩa sách lược của Chính sách kinh tế mới đó là: 1) thay trưng thu lương thực thừa bằng thuế lương thực để cải thiện đời sống cho người nông dân, nâng cao lực lượng sản xuất của họ và qua đó thiết lập liên minh công nông vững chắc; 2) cho phép trao đổi hàng hóa, tự do buôn bán, kinh doanh với tư cách là *“đòn xeo chủ yếu của NEP”* [6, tr.400], chiếm vị trí hàng đầu và là cái hết sức cần thiết để kiến lập sự liên minh kinh tế vững chắc giữa giai cấp vô sản và giai cấp nông dân; 3) sử dụng chủ nghĩa tư bản nhà nước dưới hình thức tô nhượng, hợp tác xã không chỉ với tư cách một biện pháp *“quá độ đặc biệt”*; *“một mắt khâu trung gian”* để quá độ lên chủ nghĩa xã hội, mà còn với tư cách là *“chiếc cầu nhỏ vững chắc”* mà giai cấp vô sản cần phải bắc qua để *“xuyên qua chủ nghĩa tư bản Nhà nước”* đi vào xã hội chủ nghĩa và đảm bảo cho chủ nghĩa xã hội được củng cố”.

Chính sách kinh tế mới ra đời không chỉ có ý nghĩa thời sự mà nó còn có ý nghĩa quốc tế. “Ngày nay khi ta càng có nhiều dân tộc với những điều kiện xuất phát khác nhau, lựa chọn con đường xã hội chủ nghĩa, thì việc nghiên cứu chính sách kinh tế mới với ý nghĩa là chiến lược xây dựng chủ nghĩa xã hội càng có ý nghĩa thời sự và tầm quan trọng đặc biệt. Vì vậy, cần phải phân tích những vấn đề có ý nghĩa chiến lược xây dựng chủ nghĩa xã hội mà Chính sách kinh tế mới đã đặt ra” [5, tr.66].

Chính sách kinh tế mới về thực chất nó chứa đựng những tư tưởng cơ bản, nội dung chủ yếu của một đường lối phát triển kinh tế - xã hội của thời kỳ quá độ gián tiếp lên chủ nghĩa xã hội. Chính sách kinh tế mới không chỉ có ý nghĩa quốc tế trong bối cảnh của công cuộc đổi mới xã hội chủ nghĩa hiện nay mà còn là bài học kinh nghiệm bổ ích cho các nước đang trong quá trình thực hiện bước quá độ gián tiếp lên chủ nghĩa xã hội từ nền kinh tế tiểu nông. V.I.Lê-nin đã khẳng định rằng: “Con đường của chúng ta là con đường đúng, vì đó là con đường mà sớm hay muộn các nước khác nhất định cũng sẽ đi theo” [7, tr.383].

### 2.3. Sự vận dụng tư tưởng của Chính sách kinh tế mới ở Việt Nam

Nền kinh tế nước ta trước đổi mới do duy trì quá lâu mô hình cơ chế cũ với tập trung quan liêu và bình quân bao cấp “như các nước chủ nghĩa xã hội khác” nên đã rơi vào trạng thái trì trệ từ lâu, không phát triển, thậm chí suy thoái. Kinh tế sa sút, đời sống nhân dân lao động khó khăn, cuộc khủng hoảng ở nước ta đã không dừng lại ở địa hạt kinh tế nữa mà mang tính chất khủng hoảng kinh tế - xã hội.

Khi Việt Nam lâm vào khủng hoảng kinh tế - xã hội thì Liên Xô, các nước xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu cũng lâm vào tình cảnh tương tự, cả hệ thống xã hội chủ nghĩa đòi hỏi phải đổi mới để tồn tại và phát triển. Liên Xô và các nước Đông Âu đã không đứng vững trên lập trường của chủ nghĩa Mác, không thực hiện

Chính sách kinh tế mới của V.I.Lê-nin - đây là một trong những nguyên nhân làm cho họ sụp đổ. Trong quá trình đổi mới Đảng Cộng sản Việt Nam đã khẳng định “Phải vận dụng sáng tạo và tiếp tục phát triển chủ nghĩa Mác – Lê-nin và tư tưởng Hồ Chí Minh, đặc biệt là tư tưởng của V.I.Lê-nin về Chính sách kinh tế mới, về chủ nghĩa tư bản nhà nước, sáng tạo nhiều hình thức quá độ, những nấc thang trung gian đa dạng, phù hợp với hoàn cảnh lịch sử cụ thể để đưa nước ta đi lên chủ nghĩa xã hội một cách vững chắc” [2, tr.24].

Vận dụng Chính sách kinh tế mới không phải trên câu chữ, mà ở chiều sâu của tư duy lý luận triết học - kinh tế của ông, áp dụng không theo lối sao chép y nguyên mà là trên tinh thần, ý nghĩa và bài học kinh nghiệm của Chính sách kinh tế mới để từ đó, tự suy nghĩ về những giải pháp cụ thể cho mỗi giai đoạn, mỗi bước đi phù hợp với bối cảnh lịch sử cụ thể trong từng giai đoạn, từng bước đi ấy.

Cơ sở lý luận của Chính sách kinh tế mới cho sự vận dụng sáng tạo kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam. Bước đột phá mở đầu ở Hội nghị Trung ương 6 khóa IV đã đánh dấu một chủ trương mới “bằng mọi cách cho sản xuất bung ra”. Từ chủ trương này để khuyến khích sản xuất, sản phẩm dư thừa sau khi ổn định nghĩa vụ lương thực được tự do lưu thông hoặc bán cho nhà nước. Sửa lại thuế lương thực và giá lương thực, bãi bỏ phân phối theo định xuất, dứt khoát xóa bỏ cơ chế tập trung quan liêu bao cấp, thực hiện cơ chế một giá, xóa bỏ chế độ cung cấp hiện vật theo giá thấp, chuyển mọi hoạt động sản xuất - kinh doanh sang cơ chế hạch toán kinh doanh xã hội chủ nghĩa, lấy nông nghiệp là mặt trận hàng đầu trong bố trí cơ cấu kinh tế theo tư tưởng của V.I.Lê-nin ở nước tiểu nông thì chủ thể phải là người nông dân, phát triển kinh tế nông nghiệp, nông dân, nông thôn.

Phân tích thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở nước Nga tiểu nông, V.I.Lê-nin chỉ ra

tính chất nhiều thành phần kinh tế: 1) kinh tế nông dân kiểu gia trưởng; 2) sản xuất hàng hóa nhỏ trong đó đại đa số người dân bán lúa mì; 3) chủ nghĩa tư bản tư nhân; 4) chủ nghĩa tư bản nhà nước; 5) chủ nghĩa xã hội. Khi phân tích cần chú ý không phải để xác định kinh tế quá độ có bao nhiêu thành phần, mà là phải xác định được mối quan hệ giữa các thành phần đó và phân tích xu hướng phát triển của chúng để trên cơ sở ấy, định vị xem trong những thành phần kinh tế đó thì thành phần kinh tế nào chiếm ưu thế. Người kết luận, trong một nước tiểu nông thì thành phần kinh tế sản xuất hàng hóa nhỏ của người nông dân chiếm ưu thế, phải giải phóng lực lượng sản xuất cho người nông dân, phát triển nền kinh tế nông dân, đồng thời phải xem xét mối quan hệ giữa các thành phần kinh tế đó để tìm ra các biện pháp xử lý đúng đắn mối quan hệ đan xen giữa chúng, xác định con đường chuyển nền kinh tế nhiều thành phần thành nền kinh tế xã hội chủ nghĩa.

Từ sự phân tích ấy, V.I.Lê-nin đã chỉ ra “ở đây không phải là chủ nghĩa tư bản nhà nước đấu tranh với chủ nghĩa xã hội mà là giai cấp tiểu tư sản cộng với chủ nghĩa tư bản tư nhân cùng nhau chống lại cả chủ nghĩa tư bản nhà nước lẫn chủ nghĩa xã hội. Giai cấp tiểu tư sản chống lại bất cứ sự can thiệp kiểm kê và kiểm soát nào của nhà nước, dù là chủ nghĩa tư bản nhà nước hay chủ nghĩa xã hội nhà nước” [6, tr.249].

“Chủ nghĩa tư bản nhà nước không có gì là đáng sợ đối với chính quyền Xô viết, vì nước Xô viết là một nước mà trong đó chính quyền của công nhân và nông dân nghèo được bảo đảm” [6, tr.252]. Theo đó, V.I.Lê-nin kết luận “có thể kết hợp, liên hợp, phối hợp nhà nước Xô viết, chuyên chính vô sản với chủ nghĩa tư bản nhà nước” [6, tr.268].

Để giải quyết mối quan hệ này chúng ta phải “tìm ra những phương pháp đúng giúp chúng ta hướng sự phát triển, không thể tránh được (đến một trình độ nào đó và trong một thời

gian nào đó) của chủ nghĩa tư bản vào con đường chủ nghĩa tư bản nhà nước sang chủ nghĩa xã hội trong một tương lai gần” [6, tr.268].

“Chính quyền Xô viết dùng để hướng bước phát triển của chủ nghĩa tư bản vào con đường chủ nghĩa tư bản nhà nước và cách mà chính quyền Xô viết “du nhập” chủ nghĩa tư bản nhà nước, là chế độ “tô nhượng”. Tô nhượng đó là một giao kèo, một sự liên kết, một liên minh giữa chính quyền Xô viết, nghĩa là nhà nước Xô viết, với tư bản nhà nước, chống lại thế lực tư phát tiểu tư hữu (có tính chất gia trưởng, tiểu tư sản). Người nhận tô nhượng là những nhà tư bản họ kinh doanh theo phương thức tư bản để lấy lợi nhuận, chính quyền Xô viết cũng có ích: Lực lượng sản xuất phát triển” [6, tr.269].

Như vậy, việc thực hiện chủ nghĩa tư bản nhà nước không nguy hiểm vì chính quyền vô sản vẫn nắm trong tay công nhân và nông dân, cho nhà tư bản thuê một phần tài sản của nhà nước theo một hợp đồng và trong một thời gian nhất định, nhưng không trở thành người sở hữu được. Quyền sở hữu vẫn là của nhà nước Xô viết, chính quyền Xô viết theo dõi sao cho người tư bản đi thuê tôn trọng hợp đồng, sao cho hợp đồng có lợi cho chúng ta, sao cho tình cảnh công nhân và nông dân được cải thiện. Đây chính là cơ sở lý luận để thực hiện nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam.

Từ lý luận của V.I.Lê-nin “về kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa” là kim chỉ nam cho thực tiễn đổi mới ở Việt Nam, 34 năm qua, Đảng Cộng sản Việt Nam đã phát triển lý luận ấy trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa trong hội nhập quốc tế. Sự vận dụng sáng tạo lý luận kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa của Đảng Cộng sản Việt Nam là một quá trình nhận thức. Đại hội VI, Đảng ta mới chỉ chỉ ra đổi mới toàn diện, trên cơ sở phát triển nền kinh tế nhiều thành phần với những hình thức kinh doanh phù hợp. Tới Đại hội VII cho rằng, nền kinh tế vận động

theo cơ chế thị trường có sự quản lý của nhà nước bằng pháp luật, kế hoạch, chính sách và các công cụ khác. Sau 10 năm đổi mới, Đại hội VIII xác định rõ: “*Phát triển nền kinh tế nhiều thành phần vận hành theo cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa*” [3, tr.82].

Tới Đại hội IX (tháng 4-2001), mới dùng cụm từ nền “*kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa*”. Tại Đại hội này, Đảng ta đã phát triển bổ sung thêm lý luận kinh tế định hướng xã hội chủ nghĩa của V.I.Lê-nin. Trước hết, đưa ra khái niệm định hướng xã hội chủ nghĩa được xem là chỗ để phân biệt “*đổi mới*” với “*đổi màu*” (đổi mới nghĩa là không làm chệch hướng, không từ bỏ chủ nghĩa xã hội và rơi vào quỹ đạo của chủ nghĩa tư bản). Định hướng xã hội chủ nghĩa nói lên tính kiên định, nhất quán với mục tiêu lý tưởng xã hội chủ nghĩa, quan điểm và thái độ chính trị của Đảng ta là kiên trì sự lựa chọn con đường xã hội chủ nghĩa đối với sự phát triển của nước ta, khẳng định rõ ràng đổi mới không phải là thay đổi chế độ chính trị mà trái lại làm cho chế độ đó vững mạnh hơn, xây dựng xã hội chủ nghĩa đúng đắn và có hiệu quả hơn. Trên cơ sở các nguyên tắc sau: 1) Định hướng xã hội chủ nghĩa là luôn luôn giữ vững hệ tư tưởng Mác – Lê-nin và tư tưởng Hồ Chí Minh; 2) Định hướng nhằm phát huy sức mạnh của giai cấp công nhân và nhân dân lao động, phát huy vai trò làm chủ của họ, đồng thời nâng cao hiệu lực quản lý kinh tế - xã hội của nhà nước; 3) Đảm bảo giữ vững và tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng là vấn đề hệ trọng, quyết định nhất để đổi mới theo định hướng xã hội chủ nghĩa, bất luận trong hoàn cảnh nào, nhất là nền kinh tế thị trường, mở cửa, hội nhập. Định hướng xã hội chủ nghĩa không chỉ là định hướng phát triển kinh tế, chính trị trong đổi mới mà còn là định hướng phát triển văn hóa, gồm giáo dục - đào tạo, khoa học - công nghệ, phát huy nguồn nhân

lực, nguồn lực con người trong sự nghiệp đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Theo tư tưởng biện chứng của V.I.Lê-nin về mối quan hệ giữa kinh tế với chính trị, chính trị là biểu hiện tập trung của kinh tế. Đảng ta đã đưa ra đổi mới hệ thống kinh tế, đồng thời đổi mới hệ thống chính trị trong định hướng xã hội chủ nghĩa, đổi mới hệ thống chính trị ở nước ta đó chính là động lực thúc đẩy tăng trưởng và phát triển kinh tế, kinh tế tăng trưởng làm cho xã hội nước ta ổn định, kinh tế phát triển nhưng không làm yếu đi vai trò của định hướng chính trị trong phát triển, bởi vì, sức mạnh của những sự kiểm soát, giám sát, điều chỉnh theo chức năng quản lý, đặc biệt của nhà nước, của pháp luật xã hội chủ nghĩa. Trong tác phẩm Bút ký Triết học, V.I.Lê-nin đã luận chứng sâu sắc mối quan hệ biện chứng giữa cái chung và cái riêng, giữa tính thống nhất và đa dạng, và căn cứ vào nhận thức đúng đắn để khảo sát những vấn đề xã hội hiện thực để thực hiện một cách biện chứng con đường phát triển quá độ trực tiếp tiến lên chủ nghĩa xã hội.

Tại Đại hội IX, một nhận thức mới của Đảng ta đã đưa ra quan điểm chủ động hội nhập kinh tế quốc tế và khu vực theo tinh thần phát huy tối đa nội lực nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế, bảo đảm độc lập tự chủ và định hướng xã hội chủ nghĩa, bảo vệ lợi ích dân tộc, giữ vững an ninh quốc gia, gìn giữ bản sắc dân tộc, bảo vệ môi trường... Cần phải hiểu đúng đắn quan điểm của Đảng về nền kinh tế độc lập tự chủ rằng, nó không phải là nền kinh tế khép kín, càng không phải là nền kinh tế được bảo hộ tràn lan, mà đó là nền kinh tế mở và hội nhập.

Sự lựa chọn kinh tế thị trường ở Việt Nam là kết quả của công cuộc đổi mới tư duy bắt đầu từ tư duy kinh tế được Đảng ta thông qua tháng 12-1986. Sự lựa chọn này có cơ sở lý luận từ Chính sách kinh tế mới của V.I.Lê-nin, từ đó Đảng ta nhận thức đúng đắn về tính chất của kinh tế thị trường, nó là sản phẩm của văn minh nhân loại, có thể tồn tại và thích ứng với

nhieu hình thái kinh tế - xã hội khác nhau; nó được phát triển với trình độ cao dưới chủ nghĩa tư bản song không đồng nhất với chủ nghĩa xã hội. Dù không phải là một cơ chế hoàn hảo, song kinh tế thị trường vẫn chứng tỏ là một cơ chế thúc đẩy sự sáng tạo, huy động, phân bổ nguồn lực hợp lý và phát triển toàn diện nền kinh tế. Song tự thân kinh tế thị trường không đưa đến chủ nghĩa xã hội, muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội thành công chúng ta phải có Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý xã hội bằng pháp luật và phải học tập các chuyên gia tư bản tư sản về khoa học, quản lý kinh tế, theo chỉ dẫn của V.I.Lê-nin “*chúng ta có thể và phải học nhiều hơn nữa ở bọn tư bản*” [6, tr.280]. Vai trò đổi mới tư duy trong việc thực hiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa của Đảng đóng vai trò quyết định cho sự thành công xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta.

Quan điểm này từng bước được Đảng ta cụ thể hóa, có nhiều điều chỉnh cho phù hợp với thực tiễn phát triển của đất nước qua mỗi giai đoạn xây dựng xã hội chủ nghĩa. Không chỉ dừng lại ở việc phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa nói chung, mà được cụ thể hóa nó ở Đại hội XII (2016) “*nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam là nền kinh tế vận hành đầy đủ, đồng bộ theo các quy luật của kinh tế thị trường, đồng thời đảm bảo định hướng xã hội chủ nghĩa phù hợp với từng giai đoạn phát triển của đất nước. Đó là nền kinh tế thị trường hiện đại và hội nhập quốc tế; có sự quản lý của nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo, nhằm mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh*” [4, tr.102].

Đảng ta đã xác định kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở nước ta là một bộ phận của nền kinh tế thế giới, đó là nền kinh tế

“mở”, hiện đại vận hành theo quy luật của thị trường. Thị trường phân bổ nguồn lực, nhà nước quản lý bằng pháp luật dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam. Kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở nước ta là một mô hình kinh tế hoàn toàn mới, chưa có tiền lệ trong lịch sử. Do vậy, phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa là một quá trình hoàn thiện, đổi mới sáng tạo không ngừng. Đảng ta lãnh đạo hướng tới nền kinh tế thị trường hiện đại chính là nấc thang cao trong lịch sử phát triển kinh tế thị trường, nền kinh tế ấy ngoài những đặc trưng chung mang tính phổ quát của kinh tế thị trường tự do trước đây nó còn có những đặc trưng riêng được Đảng ta xác định một số đặc trưng của kinh tế thị trường hiện đại, đây chính là sự sáng tạo về mặt lý luận của Đảng về kinh tế thị trường hiện đại: 1) Nền kinh tế thị trường hiện đại dựa trên tảng sở hữu hỗn hợp của các chủ thể thị trường; 2) Nền kinh tế thị trường hiện đại, dựa trên những thành tựu của khoa học, công nghệ hiện đại và kinh tế tri thức; 3) Nền kinh tế thị trường hiện đại, có cơ cấu hợp lý; 4) Nền kinh tế thị trường hiện đại dựa trên nguồn nhân lực chất lượng cao; 5) Nền kinh tế thị trường hiện đại dựa trên hệ thống an sinh xã hội và một hệ thống phúc lợi vì mục tiêu phát triển con người toàn diện.

Nhờ có đường lối đúng đắn thực hiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa của Đảng mà nền kinh tế nước ta tăng trưởng, xã hội ổn định. Đúng như đồng chí Nguyễn Phú Trọng, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước đã nhận định rằng: “*Chín mươi năm qua dưới sự lãnh đạo của Đảng, thế và lực của nước ta được tăng cường, nhiều tổ chức quốc tế đánh giá Việt Nam là một quốc gia kinh tế - văn hóa phát triển, chính trị - xã hội ổn định, có nhiều triển vọng tốt... Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ to lớn, vai trò và vị thế cao như ngày nay*” [9, tr.4].

### 3. KẾT LUẬN

Tư tưởng về Chính sách kinh tế mới của V.I.Lê-nin, đánh dấu sự hoàn thành và xác lập lý luận của ông về xây dựng cơ sở kinh tế của chủ nghĩa xã hội thông qua Chính sách kinh tế mới. V.I.Lê-nin đã tìm thấy con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội phù hợp với nước Nga, phát triển thêm lý luận của C.Mác về chủ nghĩa xã hội. Một thế kỷ đã trôi qua, nhưng di huấn của V.I.Lê-nin về con đường quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội từ một nước tiểu nông, sản

xuất hàng hóa nhỏ không có cách nào khác là thực hiện chủ nghĩa tư bản nhà nước để đi đến chủ nghĩa xã hội như là một tính quy luật. Chính sách kinh tế mới vẫn còn nguyên giá trị lý luận và thực tiễn cấp thiết. Nó vẫn là ánh sáng soi đường cho Đảng ta trong quá trình hoàn thiện việc nhận thức và thực hiện nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa trong Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII tới đây để xây dựng đất nước ta ngày càng đàng hoàng hơn, to đẹp hơn.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Báo Nhân dân (2020), *Phát huy mọi nguồn lực, xây dựng đất nước ta “đàng hoàng hơn, to đẹp hơn”*, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng trả lời phỏng vấn, Nhân dân Xuân Canh Tý (1).
- [2] Đảng Cộng sản Việt Nam (1994), *Văn kiện Hội nghị Đại biểu toàn quốc giữa nhiệm kỳ khóa VII*, Nxb Sự thật, Hà Nội.
- [3] Đảng Cộng sản Việt Nam (1996), *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ VIII*, Nxb Sự thật, Hà Nội.
- [4] Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), *Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [5] Trần Ngọc Hiền (1989), *Chính sách kinh tế mới của V.I.Lê-nin và sự vận dụng vào điều kiện ở nước ta*, Nxb Sự thật, Hà Nội.
- [6] V.I.Lê-nin (1978), *Toàn tập*, tập 43, Nxb Tiến bộ, Mátxcova.
- [7] V.I.Lê-nin (1978), *Toàn tập*, tập 44, Nxb Tiến bộ, Mátxcova.
- [8] V.I.Lê-nin (1978), *Toàn tập*, tập 45, Nxb Tiến bộ, Mátxcova.
- [9] Thông tấn xã Việt Nam (2020), *Khát vọng vì một Việt Nam cường thịnh*, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng trả lời phỏng vấn, Báo Tuần tin tức (14)

Ngày nhận bài: 23-12-2020. Ngày biên tập xong: 02-01-2021. Duyệt đăng: 22-01-2021